

Bản án số: 31/2025/HSST

Ngày: 23/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hồng Hà và bà Vũ Thị Thuý.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Bùi Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 27/2025/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn D, sinh năm 1996 tại Hải Dương. Nơi ĐKKHKT: thôn PL, xã CV, huyện CG, tỉnh HD. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn M và bà Phạm Thị C. Tiền án; tiền sự: Không.

Tạm giữ: 25/12/2024 đến ngày 31/12/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Đình L, sinh năm 1990 tại Hải Dương. Nơi ĐKKHKT: thôn HL, xã CV, huyện CG, tỉnh HD. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình L và bà Nguyễn Thị X. Tiền án; tiền sự: Không.

Tạm giữ: 25/12/2024 đến ngày 31/12/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: 1. Anh Vũ Hồng N. 2. Anh Hoàng Văn Đ. Đều vắng mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến: 1. Anh Hoàng Hữu H. 2. Anh Hoàng Xuân C. Đều vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn D và Nguyễn Đình L là bạn bè và đều là những người sử dụng ma túy đá. Khoảng 12 giờ ngày 24/12/2024, D thuê xe ôm của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đi sang khu vực huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh mua 01 túi ma túy đá của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với số tiền 500.000 đồng. D cầm túi ma túy mang về nhà cất giấu và lấy ra một phần ma túy cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy do D tự chế để sử dụng bằng hình thức hút. Sau khi sử dụng xong, D vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống sông Phú Lộc thuộc địa phận thôn PL, xã CV, huyện CG, tỉnh HD. Số ma túy còn lại D cất giấu để bán lại cho người khác kiếm lời. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Luân sử dụng tài khoản Zalo “Nguyen Dinh Luan” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Phú Quý Tại Thiên” của D để hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá thì D đồng ý và gửi mã QR (số tài khoản 0355542431 của Dũng mở tại Ngân hàng Quân đội). L sử dụng tài khoản MoMo của L số 0868910783 chuyển số tiền 400.000 đồng đến tài khoản của D. Sau khi nhận được tiền, D hẹn Luân đến cầu Sắt thuộc thôn Phú Lộc, xã Cẩm Vũ lấy ma túy. L điều khiển xe mô tô BKS 34K3-9402 của Luân từ nhà ở thôn Hoàn Lộc, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng đến điểm hẹn. Tại đây, D đưa cho Luân 01 túi nilon quần băng dính đen bên trong chứa ma túy đá. L cầm túi ma túy vừa mua được ở tay trái rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi L đi đến khu vực đường 195C thuộc thôn Phú Lộc, xã Cẩm Vũ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phối hợp với Công an xã Cẩm Vũ phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại tay trái của L 01 túi nilon màu trắng có quần băng dính đen bên ngoài, kích thước (1,5x1,2)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, cơ quan công an còn quản lý 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu đen, lắp sim số 0868.910.783 và 01 xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, màu nâu (xe đã được thay đổi nhãn hiệu Elegant, màu đen – đỏ), BKS 34K3-9402.

Khám xét chỗ ở của Hoàng Văn D thu giữ: Thu giữ trên mặt giường trong phòng ngủ của Hoàng Văn D tại tầng 02 của ngôi nhà: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77S, màu xanh, lắp sim số 0898.711.196; 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung Galaxy A03 màu đen, không lắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A màu đen, lắp sim số 0904.203.900. Thu giữ trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Hayate màu đỏ đen, biển kiểm soát 34N7 – 6692 tại sân nhà ông Hoàng Văn M (D trình bày đây là xe mô tô của D): 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh cắt vát một đầu dài.

Kết luận giám định số 59/TB-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu

trắng trong túi nilon màu trắng quấn băng dính đen bên ngoài, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,284 gam. Kết quả xét nghiệm nước tiểu xác định Hoàng Văn D dương tính với ma túy loại Methamphetamine, Nguyễn Đình L âm tính với các chất ma túy.

Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định. Bị cáo Nguyễn Đình L tự nguyện sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô BKS 34K3-9402. Hai bị cáo đều xác định trong sim điện thoại sử dụng để mua bán ma túy tại thời điểm bị phát hiện đều không còn tiền trong tài khoản.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 02/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Đình L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (được viết tắt là HĐXX):

a. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo **Hoàng Văn D** từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25/12/2024.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình L** từ 14 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25/12/2024.

* *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

b. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 53 Luật viễn thông: Tịch thu tiêu hủy 0,222 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh một đầu bị cắt vát; sim số 0868.910.783 và 0898.711.186 (tài khoản sim không còn tiền) và đề nghị Tập đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội Viettel và Tổng công ty viễn thông Mobifone đang cung cấp dịch vụ thu hồi các số thuê bao di động vi phạm pháp luật.

Tịch thu sung quỹ nhà nước giá trị: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77S màu xanh.

Trả lại cho bị cáo D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen, không lắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A màu đen, lắp sim số 0904.203.900.

Chấp nhận sự tự nguyện sung quỹ nhà nước giá trị 01 xe mô tô BKS 34K3-9401 của bị cáo Nguyễn Đình L.

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng bị cáo D thu lời bất chính từ việc bán ma túy (bà Phạm Thị C đã tự nguyện nộp thay bị cáo D tại Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng).

c. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo là đúng, các bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 24/12/2024, Hoàng Văn D mua trái phép 01 túi ma túy đá của 01 người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D lấy ra một phần để sử dụng, số ma túy còn lại D cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời. Khoảng 21 giờ ngày 24/12/2024 tại khu vực cầu Sắt thuộc thôn PL, xã CV, huyện CG, tỉnh HD, Hoàng Văn D có hành vi bán trái phép 0,284 gam ma túy

loại Methamphetamine cho Nguyễn Đình L với số tiền 400.000 đồng để Luân sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi Luân đi đến khu vực đường 195C thuộc thôn Phú Lộc, xã Cẩm Vũ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phối hợp với Công an xã Cẩm Vũ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua ma túy để bán lại kiếm lời là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo nhận được tin nhắn của L muốn mua ma túy loại Methamphetamine bị cáo đã nhận lời bán 01 gói với giá 400.000đ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Đình L. Bị cáo L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo là người sử dụng ma túy đá nên có hành vi mua ma túy về sử dụng nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân. Bị cáo đã chủ động liên hệ với D để mua 01 gói ma túy đá có khối lượng 0,284gam loại Methamphetamine với giá 400.000đ về sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình bị phát luật cấm nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với các bị cáo:*

Xét nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS): Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế bản thân không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số: 59/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, bên trong chứa mẫu

vật hoàn lại 0,222 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì; 01 đoạn ống hút; 02 sim điện thoại số 0868.910.783 và sim điện thoại số 0898.711.196. Đây là những vật chứng bị nhà nước cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Oppo A77 màu xanh; 01 điện thoại Iphone Xs màu đen, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Elegent màu đen, đồ gắn biển kiểm soát 34K3 -9402, tại phiên toà bị cáo Nguyễn Đình L tự nguyện đề nghị HĐXX sung quỹ Nhà nước. Xét đề nghị của bị cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận. Đối với 01 điện thoại sam sung A03 màu đen (không có sim); 01 điện thoại di động Redmi 9A màu đen có sim điện thoại số 0904.203.900. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Hoàng Văn D. Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo thì mới đảm bảo quyền lợi của bị cáo. Kiến nghị Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel thu hồi 01 số sim điện thoại 0868.910.783 và Tổng công ty viễn thông Mobifone thu hồi số điện thoại 0898.711.196 (trong sim không còn tiền) là phù hợp với Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Luật Viễn thông.

Đối với số tiền 400.000đ của bị cáo D do bán ma túy mà có cần truy thu sung quỹ nhà nước.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với anh Vũ Hồng N cho Hoàng Văn D sim điện thoại 0898.711.196 nhưng không biết Dũng sử dụng sim để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy; ông Hoàng Văn M và bà Phạm Thị C không biết D cất giấu ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà. Đối với người bán ma túy cho D và người chở D đi mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn D, ngày 30/12/2024, Công an xã Cẩm Vũ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn D.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn D 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 25/12/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình L 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 25/12/2024.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 BLTTHS, Điểm đ khoản 2 Điều 53 Luật Viễn thông.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số: 59/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0,222 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì. 01 đoạn ống hút; 01 sim điện thoại số 0868.910.783 và 01 sim điện thoại số 0898.711.196.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo A77 màu xanh; 01 điện thoại Iphone Xs màu đen; 01 xe máy nhãn hiệu Elegant màu đen, đỏ gắn biển kiểm soát 34K3 -9402.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn D: 01 điện thoại sam sung A03 màu đen (không có sim); 01 điện thoại di động Redmi 9A màu đen có sim điện thoại số 0904.203.900.

Kiến nghị Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel thu hồi 01 số sim điện thoại 0868.910.783; Kiến nghị Tổng công ty viễn thông Mobifone thu hồi 01 số sim điện thoại 0898.711.196 (trong sim không còn tiền).

Truy thu của bị cáo Hoàng Văn D số tiền 400.000đ sung quỹ Nhà nước (bà Phạm Thị Cành đã nộp thay cho bị cáo theo biên lai số 0003531 ngày 31/3/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an xã Cẩm Vũ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ngày 04/4/2025).

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo D và bị cáo L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương.
- Các bị cáo.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng.
- VKSND tỉnh Hải Dương.
- Công an xã Cẩm Vũ, xã Cẩm Văn.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào